TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày: 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ron và ông Nguyễn Văn Sỹ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Văn Phương Nhi - Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 27/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 09/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, giới tính: Nam; sinh năm 2000 tại TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn T, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị A, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/4/2023 bị Công an TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*
Bà Võ Thị H, sinh năm 1965 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ Y, khu phố D, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 07/12/2022, Trần Văn L điều khiển xe mô tô biển số 77-346AK (hiệu Honda, loại xe C50, màu xanh) đi nhặt ve chai tại phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường bê tông phía ngoài hồ nuôi tôm của ông Nguyễn Hữu T tại tổ T, khu vực

M, phường N, TP. Quy Nhơn, Lâm nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển số 77L1-855.63 của bà Võ Thị H đang dựng ở lối đi vào hồ nuôi tôm, trên xe có gắn sẵn chìa khoá xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Quan sát thấy xung quanh không có người trông coi, Lâm để lại xe mô tô 77-346AK ở gần đó rồi lén lút đến gần, khởi động máy xe mô tô 77L1-855.63 rồi điều khiển xe bỏ đi. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, bà H phát hiện xe mô tô 77L1-855.63 bị mất, gần đó có xe mô tô 77-346AK. Bà H nghi ngờ xe mô tô 77-346AK là của người đã trộm cắp tài sản của mình nên đã đến trình báo với Công an phường Nhơn Phú.

Quá trình điều tra, Trần Văn L cũng khai nhận trước đó vào ngày 04/12/2022, L đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô 77-346AK của Nguyễn Trần Xuân H tại phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn.

Ngày 09/01/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 01 xe mô tô biển số 77L1-855.63, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn Xanh – Đen, số khung 3220HY073086, số máy E3X9E323388, đã qua sử dụng, trị giá 11.500.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 77-346AK, nhãn hiệu HONDA, loại xe C50, màu sơn: Xanh, số khung 058176, số máy 261884, đã qua sử dụng, trị giá 650.000 đồng. Vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 77L1-855.63, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn Xanh – Đen, số khung 3220HY073086, số máy E3X9E323388, đã qua sử dụng cho bị hại là bà Võ Thị H; xe mô tô biển số 77-346AK, nhãn hiệu HONDA, loại xe C50, màu sơn: Xanh, số khung 058176, số máy 261884 cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Thanh Th (là mẹ của em Nguyễn Trần Xuân H) .

Về dân sự: bị hại Võ Thị H đã được trả lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSQN ngày 25/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn L theo Cáo trạng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bồi thường thiệt hại: Bị hại Võ Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Trần Văn L thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Văn L xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào tối ngày 07/12/2022, trong lúc đi nhặt ve chai bị cáo Trần Văn L phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 77L1-855.63 của bà Võ Thị H đang dựng trên đường bê tông ở khu vực Y phường Nhơn N, TP. Quy Nhơn, trên xe còn gắn chìa khóa, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt để làm phương tiện đi lại.

Bị cáo Trần Văn L có đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo đã cơ hội khi thấy bà Võ Thị H sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt xe mô tô của bị hại Võ Thị H có trị giá 11.500.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 80/CT-VKSQN ngày 25/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Đối với hành vi bị cáo Trần Văn L chiếm đoạt xe mô tô 77-346AK của em Nguyễn Trần Xuân H có trị giá 650.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn chuyển cho Công an TP. Quy Nhơn xử phạt hành chính đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

5.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an TP. Quy Nhơn xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

5.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

5.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo

thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Võ Thị H đã nhận lại xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 77L1-855.63 bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ngô Đình Hưng